

85



Me

meso.prof



TRANSEPIDERMAL SOLUTIONS

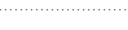
Hoạt chất dẫn truyền vào da

meso.prof

meso.prof bao gồm hàng loạt các giải pháp ứng dụng đưa dưỡng chất vào trong da. Các chuyên gia có thể lựa chọn các hoạt chất cụ thể hoặc các loại cocktail điều chế sẵn để thiết kế các phương pháp điều trị các vấn đề về thẩm mỹ trên khuôn mặt, cơ thể và tóc theo yêu cầu.



x.prof

x.prof 010 artichoke extract		Dẫn lưu và thải độc	5 ml x 20
x.prof 012 L-carnitine		Chuyển hóa acid béo	5 ml x 20
x.prof 013/ 014 organic silicon		Điều hòa trao đổi tế bào	5 ml x 20
x.prof 015 melilot and rutin		Kích hoạt vi tuần hoàn	2 ml x 20
x.prof 016 glycolic acid		Tác động tái tạo	2 ml x 20
x.prof 018 mesostabyl		Kích hoạt phân giải lipid	5 ml x 20
x.prof 020 vitamin C		Chống oxi hóa, tác động làm sáng	5 ml x 20
x.prof 021 DMAE		Tác động săn chắc	5 ml x 20
x.prof 036 biotin		Tác động hồi sinh	2 ml x 20
x.prof 037 ginkgo biloba		Bảo vệ mạch máu và kháng viêm	2 ml x 20
x.prof 038/039 venofresh		Tác động mạch máu	2 ml x 20
x.prof 040 centella asiatica		Phục hồi mô	2 ml x 20
x.prof 108 hyaluronic acid		Cấp ẩm, chống lão hóa	5 ml x 1 5 ml x 5
x.prof 109 bioflash NCTC-109		Phục hồi sinh học	5 ml x 10
x.prof 110 X-DNA		Tái cấu trúc và chống oxi hóa	2.5 ml x 5
x.prof 151 glutathione		Trắng sáng da	600 mg x 5

c.prof

c.prof 210 depigmentation solution



Sự kết hợp các thành phần hoạt tính có tác động làm trắng sáng, kiểm soát điều hòa quá trình tăng sắc tố và chống oxy hóa một cách mạnh mẽ

- tranexamic acid
- N-acetyl glucosamine
- vitamin C
- idebenone

5 ml x 5

c.prof 211 photoaging solution



Chống lại các dấu hiệu lão hóa da nhờ vào đặc tính bảo vệ quang học, chống oxy hóa, dưỡng ẩm và tác động săn chắc.

- idebenone
- vitamin C
- hyaluronic acid
- taurine

5 ml x 5

c.prof 213 mesotox solution



Làm giảm và ngăn ngừa sự xuất hiện của các nếp nhăn.

- acetyl hexapeptide-8
- niacinamide
- pentapeptide-18

5 ml x 5

c.prof 214 mesopeptide solution



Làm dày trung bì, tăng cường cấu trúc ma trận ngoại bào và cải thiện độ săn chắc và đàn hồi cho làn da.

- palmitoyl tripeptide-5
- hyaluronic acid
- acetyl tetrapeptide-9

5 ml x 5

c.prof 220 draining solution



Tác dụng dẫn lưu, giảm tính thấm của mao mạch và tĩnh mạch.

- melilot
- rutin
- ginkgo biloba
- aescin

10 ml x 5

c.prof 221 lipolytic solution



Tác động trên hầu hết các enzyme và receptor của quá trình phân giải mỡ, giảm số lượng và kích thước tế bào mỡ.

- artichoke extract
- organic silicon
- theophylline
- L-carnitine

10 ml x 5

c.prof 222 body firming solution



Cung cấp dinh dưỡng cho da, kích thích tổng hợp các sợi liên kết và đàn hồi, chỉ định sử dụng ở các vùng mông, đùi, bụng, lưng và cánh tay.

- hydroxyproline
- organic silicon
- DMAE
- sodium pyruvate

10 ml x 5

c.prof 223 skinmark solution



Kích thích sửa chữa tế bào và tái cấu trúc mạng lưới protein ở trung bì.

- X-DNA
- organic silicon
- chlorella vulgaris extract
- darutoside

10 ml x 5

c.prof 224 cellulishock solution



Thúc đẩy hoạt hóa quá trình chuyển hóa và phân hủy acid béo, giảm kích thước tế bào mỡ.

- caffeine
- rutin
- capsaicin
- carnitine

10 ml x 5

c.prof 230 hair loss solution



Tác động bảo vệ và kích thích hoạt động của nang lông trên tất cả các nguyên nhân khác nhau gây rụng tóc.

- copper tripeptide-1
- vit-B complex (dexpantenol and biotin).
- pyridoxine
- capsaicin

5 ml x 5

CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG VÀ AN TOÀN

meso.prof được sản xuất bởi tập đoàn dược mỹ phẩm mesoestetic® cam kết với quý khách tuân thủ các nguyên tắc thực hành sản xuất tốt (GMP) của châu Âu và đồng thời các hệ thống quản lý được chứng nhận chất lượng cho từng hoạt động sản xuất: ISO 9001:2015, ISO 22716:2007 và ISO 13485:2016



GIẢI PHÁP Y KHOA FILLER

mesofiller® là dòng chất làm đầy với 100% acid hyaluronic liên kết chéo, được phát triển bằng công nghệ độc đáo: densiMatrix®, đảm bảo chất lượng, an toàn và hiệu quả tối đa trong thẩm mỹ y khoa.

CÔNG NGHỆ densiMatrix®

ĐỘ BỀN CAO

Quá trình tạo liên kết ngang đồng nhất, không chứa HA tự do.

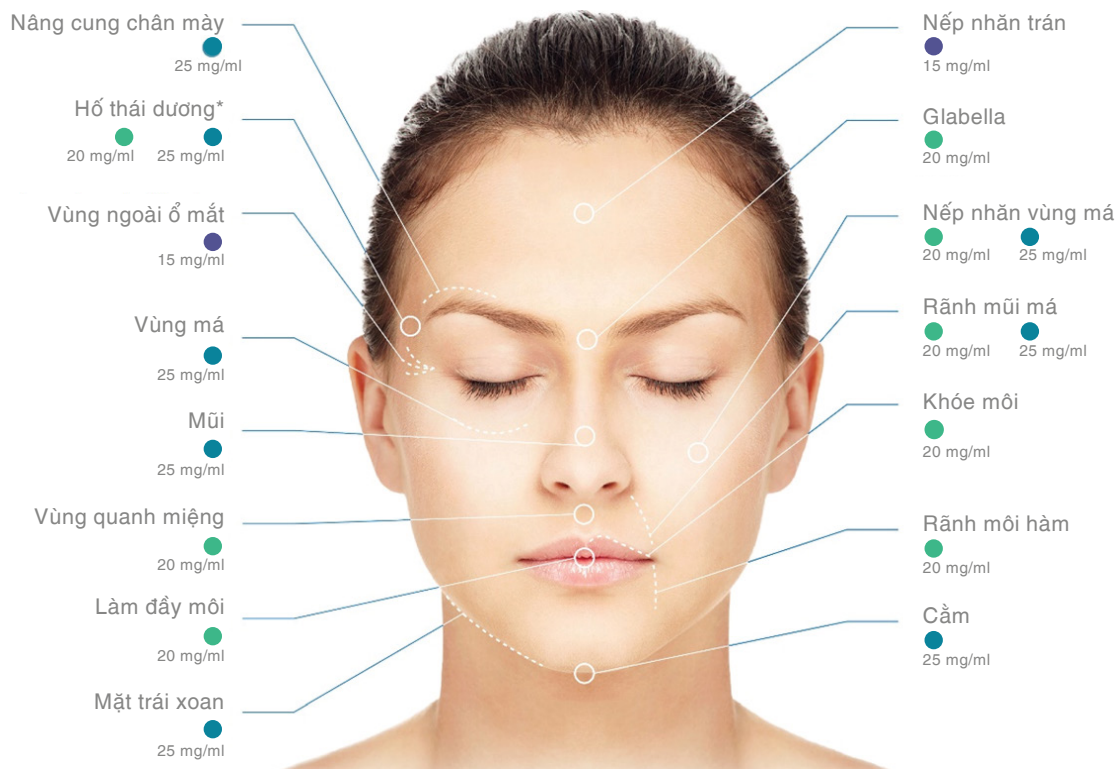
ĐỘ TINH KHIẾT CAO

Mức độ BDDE < 0,05 ppm, trong số các giá trị BDDE thấp nhất trên thị trường.

ĐỘ AN TOÀN CAO

Thích ứng và tích hợp cao trong các mô.

CHỈ ĐỊNH CÁC VÙNG ĐIỀU TRỊ



● mesofiller® periocular
15 mg/ml



● mesofiller® global
20 mg/ml



● mesofiller® intense
25 mg/ml

mesofiller® sản xuất với hệ thống E.P.P.S (Esterilization Permanent System), tuân thủ theo các tiêu chuẩn GMP và các tiêu chuẩn ISO 13485 và ISO 9001. **mesofiller®** đã đạt chứng nhận CE số 0373 tuân thủ nguyên tắc của European Medical Devices Directive MDD 93/42/EEC.